

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 95/2021/HS-ST

Ngày: 31 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Thanh;

2. Bà Hoàng Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Võ Hữu Ngọc - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 và 31 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2021/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Đào Anh D, sinh năm: 1996, tại tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ C, khu phố D, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn D3, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1979 (đều còn sống); bị cáo chưa có vợ, con; có 01 người em ruột, sinh năm 1998;

Tiền án: Không;

Tiền sự:

- Ngày 26/5/2020 bị áp dụng biện pháp giáo dục 03 tháng tại phường về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Quyết định 151/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, chấp hành xong ngày 20/8/2021;

- Ngày 15/10/2020 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng tại Quyết định số 159/2020/QĐ-TA của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, bị cáo chưa chấp hành.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/5/2021 sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 17/5/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trương Xuân Đ (tên gọi khác: S), sinh năm 2002; Nơi cư trú tại: Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2. Anh Đặng Hùng C (Tên gọi khác: T), sinh năm 1997; Nơi cư trú tại: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

3. Ông Lê Ngọc D2 (Tên gọi khác: S2), sinh năm 1986; Nơi cư trú tại: Tổ F, ấp C, xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt có đơn xin vắng mặt.

4. Ông Đào Văn D3, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Tổ 3, Khu phố D, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

5. Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Số X/Y đường P, Phường Y, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

6. Anh Nhan Khắc L, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Tổ B, ấp Đ, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt.

7. Ông Lê Chánh T, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Tổ C, ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Mai Xuân H, sinh năm 1991. Vắng mặt.

1. Ông Lê Thế T2, sinh năm 1987. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Anh D là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy. Khoảng 12 giờ 00, ngày 08/5/2021, D điều khiển xe mô tô biển số 59S1-162.xx đi từ phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương đến xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương để câu cá. Khi đi, D cất giấu 02 túi ny lon chứa ma túy vào trong túi quần bên trái đang mặc trên người. Khi đi đến đoạn đường ĐH 411 (Khu vực Cổng chào huyện B) thuộc địa bàn ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an huyện Bắc Tân Uyên kiểm tra và phát hiện D cất giấu 02 gói ny lon chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên đưa D cùng tang vật về trụ sở Công an xã Đ để làm rõ. Qua đấu tranh khai thác, D khai nhận 02 túi ny lon chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ trong túi quần của D đang mặc trên người là ma túy đá do mua lại của một người đàn ông chạy xe ôm (không rõ tên họ, nhân thân, lai lịch) tại khu vực

Vòng xoay A, thành phố T, tỉnh Bình Dương vào ngày 07/5/2021, với giá 2.500.000đ để bản thân sử dụng.

Tài liệu, đồ vật, tài sản thu giữ tại hiện trường, gồm:

- 02 (Hai) túi nylon (một túi hàn kín và một túi dán kín) bên trong chứa chất tinh thể màu trắng;
- 01 (Một) túi ny lon bên trong chứa 01 cây kéo bằng kim loại dài 10cm, 04 (Bốn) túi ny lon nhỏ, 01 (Một) đoạn ống hút bằng nhựa, màu xanh;
- 01 (Một) điện thoại di động hiệu VIVO, màu trắng, bị bể màn hình bên trong có chứa 02 sim số: Số thuê bao 1: 0971.4215xx và số thuê bao 2: 0343.6656yy;
- 01 (Một) xe mô tô hiệu Exciter, màu đỏ đen, biển số 59S1-162.xx, số máy 55P1-004177, số khung: 10BY004170;
- 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 59S1-162.41;
- Tiền mặt: 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Tài liệu, đồ vật qua khám xét thu giữ tại nơi ở của Đào Anh D, gồm:

- 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 ống thủy tinh dạng phễu, được thổi phồng một đầu; 01 chai nhựa có nắp màu đen đục 02 lỗ; 01 ống hút nhựa.

Tại bản Kết luận giám định số: 233/MT-PC09 ngày 12/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Bình Dương kết luận: “Mẫu tinh thể màu trắng, gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 1,0971gam (M1) và 7,3581 gam (M2)”.

Tại bản Cáo trạng số 88/CT-VKS-BTU, ngày 30/11/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Đào Anh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Dư về tội danh, điểm khoản như trong cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án tù 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng đến 06 (Sáu) năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong, ký hiệu 233/PC09, bên

trong có 02 gói ny lon chứa ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng sau giám định M1= 1,0528 gam, M2= 7,2811 gam; Tịch thu tiêu hủy các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 túi (bịch) ny lon bên trong chứa 01 kéo bằng kim loại dài 10cm; 04 túi (bịch) ny lon nhỏ; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh; 01 ống thủy tinh, dạng phễu được thổi phồng một đầu; 01 chai bằng nhựa có nắp màu đen được đục 02 lỗ và 01 ống hút nhựa. Đề nghị trả lại cho ông Đào Văn D3: xe mô tô hiệu Exciter, màu đỏ đen, biển số 59S1-162.xx, số máy 55P1-004177, số khung: 10BY004170; Trả lại cho bị cáo D: 01 điện thoại di động hiệu VIVO, màu trắng, bị bể màn hình, bên trong có 02 sim thuê bao: 0971.4215xx và 0343.6656yy.

Qua tranh luận, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo không tranh luận gì khác về tội danh, mức hình phạt, biện pháp tư pháp do đại diện Viện Kiểm sát đề nghị, bị cáo không tự bào chữa gì thêm. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về đoàn tụ gia đình, hòa nhập xã hội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan đến vụ án là ông Đào Văn D3 và anh Nhan Khắc L cùng có yêu cầu đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại xe xe mô tô hiệu Exciter, màu đỏ đen, biển số 59S1-162.xx, số máy 55P1-004177, số khung: 10BY004170 cho anh Nhan Khắc L. Số tiền cầm xe 10.000.000đ giữa anh L và ông Đào Văn D3, hai bên tự thỏa thuận giải quyết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Trương Xuân Đ, Đặng Hùng C, Lê Ngọc D2, Nguyễn Đức H, Lê Chánh T không yêu cầu gì về vụ án đồng thời vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên thực hiện đúng thẩm quyền, thủ tục điều tra, truy tố theo quy định của pháp luật tố tụng Hình sự. Việc ban hành và tổng đạt các quyết định tố tụng, trưng cầu giám định, kết quả điều tra, kết quả giám định, cáo trạng và các quyết định tố tụng khác cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đúng quy định. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, thắc mắc, kiến nghị về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Bắc Tân Uyên. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng huyện Bắc Tân Uyên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trương Xuân Đ, Đặng Hùng C, Lê Ngọc D2, Nguyễn Đức H, Lê Chánh T, người làm chứng Mai Xuân H, Lê Thế T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, trong đó anh Đặng Hùng C và anh Lê Ngọc D2 có đơn xin vắng mặt. Đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo, ông Đào Văn D3, anh Nhan Khắc L không yêu cầu hoãn phiên tòa để triệu tập lại những người vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy những người tham gia tố tụng nói trên đã có lời khai, yêu cầu cụ thể về vụ án, người làm chứng Mai Xuân H, Lê Thế T đã cung cấp lời khai về những tình tiết mình biết được về vụ án nên việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng nói trên không làm ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Tòa án giải quyết vắng mặt họ.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai bị cáo tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng khác có tại hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 12 giờ 00 ngày 08/5/2021, tại đoạn đường ĐH 411, thuộc ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương, Đào Anh D đã thực hiện hành vi cất giấu, tàng trữ 8,4552 gam ma túy loại Methamphetamine trong 02 túi ny lon nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi trên đây do bị cáo D đã thực hiện hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên quyết định truy tố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều văn bản chỉ đạo kiên quyết để đấu tranh, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi sử dụng, vận chuyển, mua bán, sản xuất, tàng trữ trái phép các chất ma túy và các chất gây nghiện khác nhằm đẩy lùi tệ nạn nghiện ma túy trong xã hội. Việc sử dụng các chất ma túy sẽ gây nên tình trạng ảo giác có thể là nguyên nhân dẫn đến làm phát sinh các tội phạm nguy hiểm khác trong xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy chưa được xóa, trong đó bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng tại Quyết định số 159/2020/QĐ-TA, ngày 15/10/2020 nhưng bị cáo chưa chấp hành. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo thấy được sự nghiêm trị của pháp luật đối với những người cố ý cất giấu, tàng trữ các chất ma túy để sử dụng

đồng thời giáo dục bị cáo ý thức việc chấp hành pháp luật, có thời gian tự cải tạo bản thân trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo là quân nhân, chức vụ chiến sỹ Đại đội 29 Công binh, Vùng 5 Hải quân đã xuất ngũ về địa phương năm 2017 nên cần áp dụng khoản 2 Điều 51 để giảm thêm một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với vật chứng là chất ma túy loại Methamphetamine bao gồm 02 túi ny lon có khối lượng sau khi giám định là M1= 1,0528 gam, M2= 7,2811 gam được niêm phong trong bì thư dán kín có ký hiệu 233/PC09, là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với các vật dụng phục vụ cho việc sử dụng ma túy thu giữ trên người bị cáo và tại nơi ở của bị cáo gồm: 01 túi (bịch) ny lon bên trong chứa 01 kéo bằng kim loại dài 10cm; 04 túi (bịch) ny lon nhỏ; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh; 01 ống thủy tinh, dạng phễu được thổi phồng một đầu; 01 chai bằng nhựa có nắp màu đen được đục 02 lỗ và 01 ống hút nhựa, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Exciter, màu đỏ đen, biển số 59S1-162.xx, số máy 55P1-004177, số khung: 10BY004170: Qua tra cứu thông tin sở hữu, xe mô tô nói trên do ông Nguyễn Đức H đứng tên chủ phương tiện, ông H khai năm 2016, đã bán xe mô tô biển số 59S1-162.xx1 cho anh Lê Chánh T, ở thị xã B, tỉnh Vĩnh Long với giá 29.000.000đ. Khi mua bán xe giữa anh T và ông H không làm giấy tờ mua bán do anh T không yêu cầu, chỉ nhận xe và giấy tờ xe. Sau khi mua xe mô tô biển số 59S1-162.xx, anh T đã đổi xe với anh Nhan Khắc L, tại thị xã B, tỉnh Vĩnh Long để lấy xe mô tô YAMAHA loại MS King biển số 64H1- 264.yy. Anh Nhan Khắc L sử dụng xe mô tô biển số 59S1-162.xx đến năm 2021 thì cầm xe mô tô trên cho ông Đào Văn D3 (cha bị cáo D) với số tiền 10.000.000đ. Do anh L và ông D3 có quan hệ bà con, họ hàng nên việc cầm xe không làm giấy tờ. Anh L yêu cầu được nhận lại xe và giấy tờ xe

mô tô biển số 59S1-162.xx, số tiền cầm xe anh L sẽ tự giải quyết với ông D3. Ông D3 yêu cầu được nhận lại xe mô tô để trả lại cho anh Nhan Khắc L. Xét thấy, bị cáo sử dụng xe mô tô biển số 59S1-162.xx làm phương tiện phạm tội ông D3 và anh L không biết nên cần tuyên trả xe mô tô và giấy tờ xe mô tô nói trên cho ông Nhan Khắc L.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu VIVO, màu trắng, bị bể màn hình, bên trong có 02 sim thuê bao: 0971.4215xx và 0343.6656yy và số tiền 1.000.000đ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác:

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trương Xuân Đ, Đặng Hùng C, Lê Ngọc D2 khai nhận đã nhiều lần mua ma túy của Đào Văn D tại phòng trọ của D thuộc Khu phố Z, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương để sử dụng. Qua đối chất công khai, Đào Văn D không thừa nhận đã bán ma túy cho các đối tượng trên. Hành vi mua bán ma túy giữa các đối tượng D2, Đ, C và Đào Văn D diễn ra trên địa bàn thị xã Tân Uyên, khi có kết quả điều tra của Công an thị xã Tân Uyên, Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên sẽ xử lý sau là đúng quy định.

- Đối với người đàn ông chạy xe ôm đã bán ma túy cho Đào Văn D tại địa bàn phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, do bị cáo khai không rõ tên họ, nhân thân lai lịch nên không có cơ sở xử lý.

[7] Mức hình phạt, xử lý vật chứng và xử lý các vấn đề khác trong vụ án do đại diện Viện Kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật và các tình tiết trong vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 38, khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1, 4 Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đào Anh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đào Anh D 06 (Sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/5/2021.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) bì thư đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong, ký hiệu 233/PC09, bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng sau khi giám định là M1= 1,0528 gam, M2= 7,2811 gam.

+ 01 (Một) túi (bịch) nylon bên trong chứa 01 cây kéo bằng kim loại dài 10cm; 04 (Bốn) túi (bịch) nylon nhỏ; 01 (Một) đoạn ống hút nhựa màu xanh; 01 (Một) ống thủy tinh, dạng phễu được thổi phồng một đầu; 01 (Một) chai bằng nhựa có nắp màu đen được đục 02 lỗ và 01 (Một) ống hút nhựa.

- Trả lại cho anh Nhan Khắc L xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Exciter, màu đỏ đen, biển số 59S1-162.xx, số máy 55P1-004177, số khung: 10BY004170 cùng một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nói trên mang tên Nguyễn Đức H.

- Trả lại cho bị cáo Đào Anh D: 01 (Một) điện thoại di động hiệu VIVO, màu trắng, bị bể màn hình, bên trong có 02 sim số 0971.421.5xx và 0343.665.6yy và số tiền mặt 1.000.000đ (Một triệu đồng).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2021 và Giấy nộp tiền ngày 01/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên).

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Đào Anh D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Đào Văn D3, Nhan Khắc L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV27 - Công an tỉnh Bình Dương (01);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Bị cáo Đào Anh D (01);
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (07);
- Lưu: HSVA, VT (02).

Nguyễn Văn Thanh